

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THUỘC PHẠM VI
QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Thủ tục xét, công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bãi bỏ Thủ tục xét, công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

Lý do: Hiện nay, thực hiện chính quyền 02 cấp, đã không còn chính quyền cấp quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh nên quy định thủ tục công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh không còn phù hợp.

1.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị bãi bỏ Chương III của Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; Thủ tục hành chính số thứ tự 01, thuộc Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh kèm theo Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Thủ tục không thực thi, phát sinh trong tình hình thực tế, bãi bỏ sẽ tiết kiệm được nhân lực, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

2. Thủ tục Xét, công nhận lại quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất bãi bỏ Thủ tục xét, công nhận lại quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

Lý do: Hiện nay, thực hiện chính quyền 02 cấp, đã không còn chính quyền cấp quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, nên quy định thủ tục công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh không còn phù hợp.

2.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị bãi bỏ Chương III của Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; Thủ tục hành chính số thứ tự 02, thuộc Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh kèm theo Quyết định số

2208/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Thủ tục không thực thi, phát sinh trong tình hình thực tế, bãi bỏ sẽ tiết kiệm được nhân lực, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

3. Thủ tục Xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi tên thủ tục hành chính nội bộ và chuẩn hóa lại nội dung, đối tượng áp dụng. (Đề nghị sửa đổi tên thủ tục hành chính nội bộ thành thủ tục “Xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” và chuẩn hóa lại nội dung, đối tượng áp dụng (không còn đối tượng thực hiện là “Ủy ban nhân dân cấp huyện”).

Lý do: Hiện nay thực hiện chính quyền 2 cấp, tên thủ tục chưa đảm bảo phù hợp. Các nội dung của thủ tục cần bảo đảm chính xác và phản ánh đúng chủ thể thực hiện, đối tượng thực hiện.

3.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị sửa đổi Khoản 3, Điều 8 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc sửa đổi, bổ sung thủ tục bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

4. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 10 ngày làm việc, còn 08 ngày làm việc (tương đương 20% thời gian giải quyết).

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

4.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 1 Điều 8, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét

tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.108.480.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.686.874.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 421.606.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

5. Thủ tục kiểm kê di tích

5.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị quy định đầy đủ, rõ ràng về:

- Thành phần hồ sơ
- Thời hạn giải quyết

Lý do: Để đảm bảo công khai, minh bạch, thống nhất trong quy định và thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính nội bộ.

5.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 12, Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Góp phần thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính nội bộ, công khai, minh bạch hóa quy trình, nâng cao trách nhiệm, loại bỏ tình trạng đùn đẩy trách nhiệm và rút ngắn thời gian xử lý công việc giữa các cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

6. Thủ tục quyết định việc tổ chức liên hoan 01 hoặc nhiều di sản văn hóa phi vật thể trong phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức

6.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề xuất giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính nội bộ từ 10 ngày giảm còn 08 ngày

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính

6.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Điều 8, Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025

của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 17.600.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 14.080.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 3.520.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

7. Thủ tục phê duyệt đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

7.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày làm việc giảm còn 18 ngày làm việc.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

7.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Điều 11, Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 31.680.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 3.520.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

8. Thủ tục phê duyệt quy chế bảo vệ di sản thế giới (cấp tỉnh)

8.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày làm việc giảm còn 18 ngày làm việc.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải

quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

8.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 28, Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 7.040.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.336.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 704.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

9. Nộp xuất bản phẩm lưu chiếu đối với xuất bản phẩm dạng in

9.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thành phần hồ sơ: Giảm số lượng tờ khai nộp lưu chiếu từ 02 bản xuống còn 01 bản.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; Rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm chi phí in ấn và lưu trữ không cần thiết cho tổ chức để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

9.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b, khoản 1, Điều 12 Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; Quy định về thành phần, số lượng hồ sơ tại Quyết định số 1572/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước gồm các lĩnh vực: thông tin đối ngoại; báo chí; xuất bản, in và phát hành; hương ước, quy ước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đề nghị sửa đổi số lượng hồ sơ Tờ khai nộp xuất bản phẩm lưu chiếu (01 bản).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 17.600.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 8.800.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 8.800.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

10. Nộp xuất bản phẩm lưu chiếu đối với xuất bản phẩm điện tử

10.1. Nội dung đơn giản hóa

Cắt giảm thành phần hồ sơ: Giảm số lượng tờ khai nộp lưu chiếu từ 02 bản xuống còn 01 bản.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính; Rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm chi phí in ấn và lưu trữ không cần thiết cho tổ chức để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

10.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 2, Điều 12 Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản;

- Lộ trình thực hiện: Năm 2026

10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 17.600.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 8.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 8.800.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

11. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Đạo diễn nghệ thuật hạng I

11.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày, cụ thể: “*Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*” thành “*Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*”.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; Rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

11.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

12. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Đạo diễn nghệ thuật hạng II

12.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày đối với bước bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển, cụ thể: “*Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*” thành “*Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*”.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; Rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

12.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

13. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Diễn viên hạng I

13.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày, cụ thể: “ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ” thành “ Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ”.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; Rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

13.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

14. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Diễn viên hạng II

14.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày, cụ thể: “ Trong thời hạn **15 ngày** kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ” thành “ Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ”.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; Rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian

trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

14.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

15. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Diễn viên viên hạng III

15.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày, cụ thể: “*Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*” thành “*Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định*”.

Lý do: Thực hiện chủ trương về cải cách thủ tục hành chính nội bộ; Rà soát, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết, để tiết kiệm chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

15.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.

16. Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Hướng dẫn viên hạng II

16.1. Nội dung đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày còn 10 ngày, cụ thể: “ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ” thành “ Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định ”.

Lý do: việc giải quyết hồ sơ thực tế tại đơn vị chỉ cần 10 ngày, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, phù hợp với chủ trương đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

16.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 52.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 35.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33%.